

Số: **55** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **06** tháng **01** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Thông tư số 42/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2822/QĐ-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn xuất xứ từ Đại Hàn Dân quốc và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá theo Quyết định số 2822/QĐ-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn thuộc mã HS 7210.70.12, 7210.70.13, 7210.70.19 và 7225.99.90 cho Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng với khối lượng 27.280 tấn (Hai mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi tấn).

Điều 2 Cho phép Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng được hoàn lại tiền thuế chống bán phá giá đã nộp theo Quyết định số 2822/QĐ-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương cho những lô hàng nhập khẩu hàng hóa được miễn trừ và đăng ký tờ khai hải quan trong năm 2025.

Điều 3. Điều kiện để Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng được miễn trừ và hoàn thuế chống bán phá giá đã nộp:

- Hàng nhập khẩu là sản phẩm thép đã được sơn có mã HS 7210.70.12, 7210.70.13, 7210.70.19 và 7225.99.90;
- Hàng nhập khẩu đăng ký tờ khai hải quan trong năm 2025;
- Hàng nhập khẩu do Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng trực tiếp hoặc ủy thác nhập khẩu.

Điều 4. Mục đích sử dụng của hàng nhập khẩu được miễn trừ:

- Hàng nhập khẩu được miễn trừ phải được Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng đưa vào sản xuất;
- Hàng nhập khẩu được miễn trừ sau khi đưa vào sản xuất chỉ được bán cho Công ty TNHH LG Electronics Việt Nam Hải Phòng.

Điều 5. Việc thực hiện miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá kể cả trình tự, thủ tục hoàn thuế, tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

Điều 6. Bộ Công Thương có quyền thanh tra, kiểm tra Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng về việc thực hiện miễn trừ theo quy định của pháp luật. Trường hợp Công ty vi phạm các quy định tại Thông tư số 37/2019/TT-BCT, Thông tư số 42/2023/TT-BCT, Bộ Công Thương sẽ thu hồi Quyết định miễn trừ và gửi văn bản tới Cơ quan Hải quan đề yêu cầu truy thu tiền thuế được miễn trừ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng có trách nhiệm tuân thủ điều kiện và nghĩa vụ theo các quy định hiện hành.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 8. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Công ty TNHH Điện tử & Máy móc Steel Flower Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Tổng cục Hải quan;
- Lưu: VT, PVTM (03).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân

